

THE CONVERSION OF THE GODDESS TSERINMA

SỰ CHUYỂN HÓA CỦA NỮ THẦN TSERINMA

PART II / PHẦN II

Story 29 · Garma C. C. Chang translation · The Hundred Thousand Songs of Milarepa · printed pp. 319–328

Milarepa then said, “Formerly, you were very malicious and resentful. You have repeatedly threatened me in wrathful shapes, and tried to harm and revile me. But I have fully realized that all manifestations are plays of the mind, and that the Mind-Essence is illuminating yet void. Therefore, I have never had the slightest fear or concern about delusory hindrances caused by demons. Observing this, you should sincerely repent of the damage and harm you have inflicted upon people and devoted yogis. With deep remorse you should confess all your sinful deeds and should not commit any more, or harm other beings. You must first take an oath on this. If you do so, I can then admit you and grant you the prayer of Taking-the-Three-Refuges, and initiate you into the Raising of Bodhi-Mind.”

Milarepa nói: “Trước đây các cô rất ác độc và đầy oán hận. Các cô nhiều lần hiện hình phần nộ đe dọa ta, tìm cách làm hại và phỉ báng ta. Nhưng ta đã hoàn toàn chứng ngộ rằng mọi sự hiển hiện đều là trò diễn của tâm, và Tinh Túy của Tâm thì sáng tỏ nhưng Không. Vì vậy ta chưa từng có chút sợ hãi hay lo ngại nào trước những chướng ngại huyễn hoặc do ma quỷ gây ra. Thấy điều này, các cô nên chân thành hối cải những tổn hại đã gây cho người khác và các yogi tận tâm. Với lòng hối hận sâu sắc, hãy sám hối mọi ác nghiệp và đừng tái phạm hay làm hại chúng sinh nữa. Trước hết các cô phải lập lời thệ nguyện về điều này. Nếu làm được, ta sẽ thu nhận các cô, truyền lời nguyện Quy Y Tam Bảo và hướng dẫn phát Bồ-đề Tâm.”

“Otherwise, if you have not made yourselves handmaidens of the profound Teachings and of the Supreme Precepts, it will be like ‘throwing a yak cow into the abyss,’ or like ‘dragging the nose of a corpse to the place of lament.’ Now, pay the strictest attention and listen to the song of this old man”:

“Nếu không, nếu các cô chưa tự nguyện phụng sự Giáo Pháp sâu xa và những Giáo Huấn Tối Thượng, thì cũng như ‘ném một con yak cái xuống vực,’ hay ‘kéo mũi một xác chết đến nơi than khóc.’ Bây giờ hãy hết sức chú tâm và nghe bài ca của ông già này”:

On this auspicious evening when midnight is drawing nigh,
A silvery light gleams brightly in the East,
Chasing the darkness back across the sky.
Is that not the lucid, crystal-pure moonlight?
Riding on the glittering rays—your horses,
You five maidens came,
Clad in shrouds of light.
Are you not the five earth-bound Dakinis?

Near the bank of Lodahan River
Is a delightful and quiet cell,
Where lives a mad ascetic
Who knows not disgrace and shame.
Naked, he knows not bashfulness
And feels nor heat nor cold.
Absorbed in the mind-transcending Essence,
Undistracted for even a single moment,

He contemplates the nature of the Void.
Is he not Mila, the great meditator?

*Trong đêm cát tường này khi nửa đêm đang đến gần,
Ánh bạc sáng ngời ở phương Đông,
Xua bóng tối lùi khỏi bầu trời.
Chẳng phải đó là ánh trăng trong suốt, tinh khiết như pha lê sao?
Cuối trên những tia sáng lấp lánh—những con ngựa của các cô,
Năm thiếu nữ đã đến,
Khoác những màn ánh sáng.
Chẳng phải các cô là năm Dakini còn thuộc thế gian sao?*

*Gần bờ sông Lodahan
Có một am thất yên tĩnh và dễ chịu,
Nơi một hành giả điên sống,
Không biết nhục nhã hay hổ thẹn.
Trần truồng, ông chẳng biết e thẹn,
Cũng chẳng cảm nóng hay lạnh.
An trụ trong Tinh Túy vượt ngoài tâm,
Không tán loạn dù chỉ một khoảnh khắc,
Ông quán chiếu bản tánh của Tính Không.
Chẳng phải đó là Mila, đại thiện giả sao?*

You five maids of magic have sung a song to me;
I, the cotton-clad Yogi, sing in return for you.
We have shared some vows and Karma in the past;
Till now you have of this been unaware.
How happy must you be to know it now!

In the late spring of last year
You caused all ghosts and Devas
To come here and afflict me.
As the flags unfurled
And the demon-soldiers drew up in array,
All four armies showered missiles down
And tried to harm me in all sorts of ways.
But since I had already realized
That all form is of the mind,
While the mind itself is void,
I was never frightened
By these demonic shadow-shows.

*Năm thiếu nữ thần diệu đã hát cho ta;
Ta, Yogi khoác áo vải bông, hát đáp lại các cô.
Trong quá khứ chúng ta đã cùng có những lời nguyện và nghiệp duyên;
Cho đến nay các cô vẫn chưa biết điều ấy.
Biết được bây giờ, các cô hẳn vui biết bao!*

*Cuối mùa xuân năm ngoái,
Các cô khiến mọi quỷ thần và chư Thiên
Đến đây quấy nhiễu ta.*

*Khi cò phướn tung bay
Và quân ma dàn trận,
Bốn đạo quân trút vũ khí xuống
Và tìm mọi cách làm hại ta.
Nhưng vì ta đã chứng ngộ
Rằng mọi hình tướng đều thuộc về tâm,
Trong khi chính tâm là Không,
Ta chưa bao giờ sợ hãi
Những màn huyền hóa của ma quỷ ấy.*

*By merely seeing you poor sinful beings,
An unbearable compassion, quite beyond control,
Rose of itself within me.
In return I showered on you
The mercy-rain of Dharma.
You were thus converted
To faithful be, and pious.*

*Tonight as five lovely maids you came;
Once more with your dazzling beauty
You circled and bowed many times before me,
Folding your hands upon your breasts
To show sincere respect.
With your melodious song
You asked me for the Dharma, saying:
"Pray, gather and precipitate the clouds of Bodhi-Mind,
And shower down on us the Dharma-nectar."
Since you have such earnest faith
I will give you the teaching
And so fulfill your wish.*

*Chỉ cần thấy các cô, những chúng sinh đáng thương mang ác nghiệp,
Một lòng bi mẫn không thể chịu nổi, vượt ngoài kiểm soát,
Tự nhiên dâng lên trong ta.
Đáp lại, ta đã rưới xuống các cô
Con mưa từ bi của Pháp.
Nhờ vậy các cô được chuyển hóa,
Trở nên có tín tâm và mộ đạo.*

*Tối nay các cô đến như năm thiếu nữ đáng yêu;
Một lần nữa với vẻ đẹp chói ngời,
Các cô đi nhiễu và cúi lạy ta nhiều lần,
Chấp tay trước ngực
Để biểu lộ lòng kính trọng chân thành.
Bằng bài ca du dương,
Các cô cầu Pháp nơi ta rằng:
"Xin gom tụ những đám mây Bồ-đề Tâm,
Và rưới xuống chúng con cam lồ Pháp."
Vì các cô có tín tâm chân thành như vậy,
Ta sẽ ban giáo pháp*

Và hoàn thành ước nguyện của các cô.

Upon the lotus-seat atop my head
Sits my precious Guru—
The great Translator, matchless Marpa!
Like the immaculate Sambhogakaya,
He sits gracefully upon my head.
From the radiant moon of His sweet compassion,
Cloudless and resplendent,
Emanates bright light,
Shining upon the hearts of His disciples;
It freshens the awakening anthers
And brings quick to blossom
The water-lily of their minds.

*Trên tòa sen nơi đỉnh đầu ta
Ngự vị Guru quý báu—
Đại Dịch Giả Marpa vô song!
Như Báo Thân thanh tịnh không tỳ vết,
Ngài an tọa trang nghiêm trên đầu ta.
Từ vầng trăng rạng rỡ của lòng từ bi dịu ngọt,
Không mây và sáng chói,
Phóng ra ánh sáng,
Chiếu vào trái tim các đệ tử;
Làm tươi mới những nhụy hoa đang thức tỉnh
Và khiến hoa sen nước của tâm họ
Nhanh chóng nở rộ.*

You bewitching sorceresses,
Have you ever seen these things?
If not, the reason is your sins.
You should thus confess, without reserve,
All that you have ever done wrong
Since time without beginning;
Else you can never receive my teaching
And may fall into the wretched Realms once more.

Before, you were malignant and were bitter,
Accustoming yourselves to vice;
For you to take an oath meant nothing,
Nor would it have helped the Doctrine.
He who does not respect the Law of Karma
Will fall into the dread Realms of Misery.
You should, therefore, take heed
Of even the smallest sin.

*Hỡi những nữ thuật sĩ quyến rũ,
Các cô đã từng thấy những điều này chưa?
Nếu chưa, nguyên nhân là ác nghiệp của các cô.
Vì thế hãy sám hối không che giấu
Tất cả những điều sai trái đã làm*

*Từ vô thủy;
Nếu không, các cô không thể nhận giáo pháp của ta
Và có thể lại rơi vào những cõi khổ.*

*Trước đây các cô độc ác và cay nghiệt,
Quen với điều bất thiện;
Lời thề của các cô khi ấy chẳng có ý nghĩa gì,
Cũng chẳng giúp ích cho Giáo Pháp.
Người không tôn trọng Luật Nghiệp
Sẽ rơi vào những cõi khổ đáng sợ.
Vì vậy hãy cẩn trọng
Ngay cả với lỗi nhỏ nhất.*

He who knows not the faults of worldly pleasures,
And from his depth of heart does not renounce them,
From the prison of Samsara can never escape.
He should know that the world is but illusion,
And work hard to subdue his desires [Klesas].

If for the wrongdoings
Of all sentient beings
In the Six Lokas
One has great pity,
He will avoid the Hinayana path;
With a great compassion
He should strive hard to emulate a Bodhisattva!

Oh Dakinis of the Mahayana Path,
If you can accept this beneficial preaching
Which I have just imparted to you,
Brothers and sisters, then, we may tread the Path together,
Entering at last the Pure Land of Happiness.
There we will consummate all merits and good works,
There without doubt we will meet once more.

*Người không biết lỗi lầm của những khoái lạc thế gian,
Và từ tận đáy lòng không từ bỏ chúng,
Không bao giờ thoát khỏi nhà tù Luân hồi.
Người ấy phải biết thế gian chỉ là huyễn,
Và tinh tấn chế ngự dục vọng [Klesa].*

*Nếu đối với những lỗi lầm
Của tất cả chúng sinh
Trong Sáu Cõi,
Người ta có lòng thương xót lớn,
Người ấy sẽ tránh con đường Tiểu thừa;
Với đại bi,
Hãy nỗ lực noi theo một Bồ-tát!*

Ôi các Dakini của Con Đường Đại thừa,

*Nếu các cô có thể tiếp nhận lời dạy lợi ích
Mà ta vừa trao,
Thì anh chị em chúng ta có thể cùng bước trên Đạo,
Cuối cùng đi vào Tịnh Độ Hạnh Phúc.
Ở đó chúng ta sẽ viên mãn mọi công đức và thiện hạnh,
Ở đó chắc chắn chúng ta sẽ lại gặp nhau.*

Milarepa continued: "We are living in a time of defilement. Corruption and vice abound everywhere, people are voracious and harbor strong desires and passions [Klesas]. This is a very difficult time for one to subdue all his desires at once; therefore one should examine himself, and see what precepts he may take and live up to."

Milarepa nói tiếp: "Chúng ta đang sống trong thời ô nhiễm. Suy đồi và bất thiện tràn lan khắp nơi; con người tham lam và ôm giữ dục vọng, phiền não [Klesa] mạnh mẽ. Đây là thời rất khó để một người chế ngự tất cả dục vọng cùng một lúc; vì thế người ấy nên tự xét mình và xem những giới nào mình có thể thọ và thực sự giữ được."

The Dakinis then said to Milarepa, "Yes, indeed, Lord. It is only because you are so compassionate that you have preached for us the truth of Karma and called our attention to morality and virtue. This is all very wonderful, but we have heard this kind of preaching before. In the great cemetery of Sinhala, the Wisdom Dakini, the outstanding Earth-Protecting Goddesses, such as the Lion-faced one, Damala Richroma, the Dumo Ngosungma, and the accomplished yogini, Bhina Betsar, have already preached to us the merits and glory of the Bodhi-Mind. We have heard many sermons on morality and discipline. Therefore, please do not merely preach to us these fundamental and preliminary teachings."

Các Dakini nói với Milarepa: "Đúng vậy, thưa Ngài. Chỉ vì Ngài quá từ bi nên đã giảng cho chúng con chân lý về Nghiệp và nhắc chúng con chú ý đến đạo đức và thiện hạnh. Tất cả đều rất tuyệt diệu, nhưng chúng con đã từng nghe loại giáo huấn này. Tại đại nghĩa địa Sinhala, Dakini Trí Tuệ và những Nữ Thần Hộ Địa nổi bật như vị Mặt Sư Tử, Damala Richroma, Dumo Ngosungma và nữ yogi thành tựu Bhina Betsar đã giảng cho chúng con về công đức và vinh quang của Bồ-đề Tâm. Chúng con đã nghe nhiều bài giảng về đạo đức và giới luật. Vì vậy xin đừng chỉ giảng cho chúng con những giáo pháp căn bản và sơ khởi này."

"As to our demonstration of malignant and wrathful forms before you a while ago, it was to make a crucial test of your Realization. Since we are protectors of Dharma, we would not do anything truly harmful to people. But now we pray you to give us the Precept for raising the Bodhi-Mind."

"Còn việc trước đây chúng con thị hiện những hình tướng hung ác và phẫn nộ trước Ngài, đó là để thử thách quyết định sự Chứng Ngộ của Ngài. Vì chúng con là những vị Hộ Pháp, chúng con sẽ không làm điều gì thật sự gây hại cho con người. Nhưng giờ đây chúng con cầu xin Ngài truyền Giới Pháp phát Bồ-đề Tâm."

The Jetsun replied, "Why not, since you ask with such sincerity and earnestness? Of course I will give the Precept to you. Now, prepare your offerings and Mandala for the ceremony. I would like to tell you this, however: I am not a person who cares for worldly goods and pleasures, but each of you may now offer your special worldly accomplishments to me, and also tell me your true names."

Jetsun đáp: "Tại sao không, khi các cô cầu xin chân thành và tha thiết như vậy? Dĩ nhiên ta sẽ truyền Giới Pháp cho các cô. Bây giờ hãy chuẩn bị phẩm cúng và Mandala cho nghi lễ. Tuy nhiên ta muốn nói điều này: ta không phải người quan tâm đến của cải và khoái lạc thế gian;

nhưng mỗi cô có thể dâng cho ta thành tựu thế gian đặc biệt của mình, đồng thời cho ta biết tên thật.”

The first said, “I am the leader in this group. My name is Auspicious Fair Lady of Long Life [Drashi Tserinma]. I now offer you the accomplishment of protecting and increasing one’s progeny.” The Dakini to her right said, “My name is Fair Lady of the Blue Face [Tingeyalzunma]. I now offer you the accomplishment of divining with a mirror.” The next said, “My name is Crowned Lady of Good Voice [Jupan Drinzonma]. I now offer you the accomplishment of refilling a storehouse with jewels.” The Dakini to the leader’s left said, “My name is Immutable Fair Lady of Heaven [Miyo Lonzonma]. I now offer you the accomplishment of winning food and prosperity.” The remaining Dakini said, “My name is Fair Lady of Virtue and Action [Degar Drozonma]. I now offer the accomplishment of increasing livestock.”

Vị đầu tiên nói: “Ta là người đứng đầu nhóm này. Tên ta là Tiên Nữ Cát Tường Trường Thọ [Drashi Tserinma]. Nay ta dâng Ngài thành tựu bảo hộ và làm tăng trưởng con cháu.” Dakini bên phải nói: “Tên ta là Tiên Nữ Mặt Xanh [Tingeyalzunma]. Nay ta dâng Ngài thành tựu bói bằng gương.” Vị kế tiếp nói: “Tên ta là Tiên Nữ Đội Vương Miện có Giọng Hay [Jupan Drinzonma]. Nay ta dâng Ngài thành tựu làm đầy lại kho bằng châu báu.” Dakini bên trái vị đứng đầu nói: “Tên ta là Tiên Nữ Bất Biến của Cõi Trời [Miyo Lonzonma]. Nay ta dâng Ngài thành tựu đạt được lương thực và thịnh vượng.” Dakini còn lại nói: “Tên ta là Tiên Nữ của Đức Hạnh và Hành Động [Degar Drozonma]. Nay ta dâng thành tựu làm gia súc tăng trưởng.”

Thereupon, the Jetsun imparted to them one by one the teaching of Taking Refuge, the Code of Morals, and the raising of the Bodhi-Mind of Wish and of Action, explaining them in general terms as well as in detail. The magical Dakinis were very much pleased and fascinated. They said to Milarepa, “Although we will not be able to practice these teachings in as perfect a manner as you have so edifyingly instructed us, we will try not to violate these principles and will never forget the gratitude that we owe you.” They then expressed their sincere thanks to the Jetsun, circumambulated and prostrated many times. Then they all flew into the sky and vanished in the far distance in a blaze of light.

Sau đó Jetsun lần lượt truyền cho họ giáo pháp Quy Y, Giới Luật và sự phát Bồ-đề Tâm Nguyên cùng Bồ-đề Tâm Hạnh, giải thích cả tổng quát lẫn chi tiết. Các Dakini thần diệu vô cùng hoan hỷ và cảm phục. Họ nói với Milarepa: “Dù chúng con không thể thực hành những giáo pháp này hoàn hảo như lời Ngài đã chỉ dạy đầy cảm hóa, chúng con sẽ cố gắng không vi phạm các nguyên tắc ấy và sẽ không bao giờ quên ân đức của Ngài.” Rồi họ chân thành cảm tạ Jetsun, đi nhiều và đảnh lễ nhiều lần. Sau đó tất cả bay lên trời và biến mất nơi xa trong một luồng ánh sáng rực rỡ.

One evening, later in the month, the hostile and insolent demons of the Eight Divisions who had come before returned to Milarepa with their servants and sons. From the low regions also came many lovely and coquettish worldly Dakinis, including the five who had come before, wearing splendid silk garments and precious ornaments. Together with their retinues and associates, these Non-men spirits filled the sky before him. They rained flowers upon him, played musical instruments, burned fragrant incense, and offered abundant food and drink. They asked him to relate his experience of Final Enlightenment and preach the Final Truth of Dharma. In response Milarepa sang a song called “The Understanding of Reality.”

Một buổi tối sau đó trong tháng, những ma quỷ kiêu ngạo và thù nghịch thuộc Tám Bộ đã từng đến trước đây lại trở về gặp Milarepa cùng tùy tùng và con cái. Từ các vùng thấp cũng đến nhiều Dakini thế gian xinh đẹp và duyên dáng, gồm cả năm vị trước, mặc y phục lụa lộng lẫy và trang sức quý. Cùng đoàn tùy tùng và bạn hữu, các thần linh phi nhân lấp đầy bầu trời trước

Ngài. Họ rải hoa, chơi nhạc cụ, đốt hương thơm và dâng nhiều thức ăn, đồ uống. Họ cầu xin Ngài kể kinh nghiệm Giác Ngộ Tối Hậu và giảng Chân Lý Tối Hậu của Pháp. Đáp lại, Milarepa hát bài “The Understanding of Reality — Sự Hiểu Biết về Thực Tại.”

On the border of Tibet and Nepal
Lies Dinma Orin, a wonder town.
There lives the Medicine Deva, protectress of the natives.
On the splendid Snow Queen Mountain, the beauty of this land,
Dwells the great Auspicious Lady of Long Life—
She is the lady with the braided hair,
Her life is lasting as a diamond.

At the left side of the mountain,
Covered by clouds throughout the year,
Are pasture lands and ranges of snow hills
Where gently flows a winding river;
Close by is Medicine Valley.
With great earnestness, I,
The Yogi Milarepa,
Meditate alone in this quiet place.

*Trên biên giới Tây Tạng và Nepal
Có Dinma Orin, một thị trấn kỳ diệu.
Nơi đó có Thiên Nữ Dược, vị bảo hộ dân bản địa.
Trên Núi Tuyết Nữ Vương huy hoàng, vẻ đẹp của vùng đất này,
Ngự Đại Tiên Nữ Cát Tường Trường Thọ—
Vị nữ thần có mái tóc tết,
Thọ mạng bền lâu như kim cương.*

*Bên trái ngọn núi,
Quanh năm mây phủ,
Là đồng cỏ và những dãy đồi tuyết,
Nơi một dòng sông uốn khúc nhẹ nhàng chảy;
Gần đó là Thung Lũng Dược Thảo.
Với lòng tinh tấn lớn lao, ta,
Yogi Milarepa,
Một mình thiền định tại nơi yên tĩnh này.*

You, proud worldly demons—
Thieves who steal yogis' lives—
Who came here once before to insult and scorn me,
Have returned today.
Are you not the same group
Who afflicted me before?

Late last evening, close to midnight,
Five lovely maids came here.
They vowed to raise the Bodhi-Mind,
Offering wish-fulfilling accomplishments,
And then they disappeared.

Tonight, while the clear moon

Shines o'er the earth serene,
You five charming maidens, gay and skittish,
Come once more.
The silk scarfs round your lovely bodies
Sway and flutter, your jewels
Sparkle in the light.

*Các người, những ma quỷ thế gian kiêu ngạo—
Những kẻ trộm mạng sống của yogi—
Từng đến đây xúc phạm và khinh miệt ta,
Hôm nay đã trở lại.
Chẳng phải chính là nhóm
Đã quấy nhiễu ta trước kia sao?*

*Tối hôm qua, gần nửa đêm,
Năm thiếu nữ đáng yêu đã đến đây.
Họ nguyện phát Bồ-đề Tâm,
Dâng những thành tựu như ý,
Rồi biến mất.*

*Tối nay, khi vầng trăng trong
Chiếu trên mặt đất thanh bình,
Năm thiếu nữ duyên dáng, vui tươi tinh nghịch,
Lại đến một lần nữa.
Khăn lụa quanh thân đẹp của các cô
Lay động phấp phới, châu báu
Lấp lánh trong ánh sáng.*

You have been conjured to perfection,
Enchanting and most beautiful.
At the Goddess Leader's call, the proud
Devas and spirits of the Eight Divisions
Have come with you, filling all the sky.
They all offer me delicious food,
And play such charming tunes.

Since you have asked for the utmost Truth and Final Teachings,
You should heed most carefully, and give your full attention.

*Các cô đã hóa hiện thật hoàn hảo,
Quyến rũ và vô cùng xinh đẹp.
Theo lời gọi của Nữ Thần đứng đầu, những vị kiêu hãnh—
Chư Thiên và thần linh thuộc Tám Bộ—
Đã cùng các cô đến, lấp đầy bầu trời.
Tất cả dâng ta thức ăn ngon
Và tấu những giai điệu duyên dáng.*

Vì các cô đã cầu Chân Lý Tối Thượng và Giáo Pháp Tối Hậu,
Hãy lắng nghe thật kỹ và hoàn toàn chú tâm.

Sentient beings in the Three Kingdoms
Possess different Passion-Bodhis.
Among them there are many kinds of egoism
And many types of behavior;
They have a myriad ways of ego-clinging.
To suit the minds of ignorant men,
The Buddha said, "All things are existent."
But in the realm of Absolute Truth
Buddha Himself does not exist;
There are no practices nor practisers,
No Path, no Realization, and no Stages,
No Buddha's Bodies and no Wisdom.
There is then no Nirvana,
For these are merely names and thoughts.

*Chúng sinh trong Ba Cõi
Có những căn cơ và phiền não khác nhau.
Trong họ có nhiều loại chấp ngã
Và nhiều kiểu hành xử;
Có vô số cách bám chấp vào cái tôi.
Để thích hợp với tâm người vô minh,
Đức Phật nói: "Mọi pháp đều hiện hữu."
Nhưng trong cảnh giới Chân Lý Tuyệt Đối,
Ngay cả Phật cũng không hiện hữu;
Không có pháp tu cũng không có người tu,
Không có Đạo, không Chứng Ngộ, không các Địa,
Không có các Thân Phật và không có Trí Tuệ.
Khi ấy cũng không có Niết-bàn,
Vì tất cả chỉ là tên gọi và tư tưởng.*

Matter and beings in the Universe
Are non-existent from the start;
They have never come to be.
There is no Truth, no Innate-Born Wisdom,
No Karma, and no effect therefrom;
Samsara even has no name.
Such is Absolute Truth.

Yet, if there are no sentient beings, how
Could Buddha in the Three Times come to be?
For if there is no cause, there will be no effect.
Therefore Buddha says, "In Mundane Truth,
All Samsaric and Nirvanic things exist."

*Vật chất và chúng sinh trong vũ trụ
Ngay từ đầu vốn không thật hữu;
Chúng chưa từng thật sự sinh khởi.
Không có Chân Lý, không có Trí Tuệ Bẩm Sinh,
Không có Nghiệp và cũng không có quả từ đó;
Ngay cả Luân hồi cũng không có tên.
Đó là Chân Lý Tuyệt Đối.*

*Nhưng nếu không có chúng sinh, làm sao
Chư Phật trong Ba Thời có thể xuất hiện?
Vì nếu không có nhân thì sẽ không có quả.
Do đó Đức Phật nói: “Trong Chân Lý Thế Tục,
Mọi pháp thuộc Luân hồi và Niết-bàn đều hiện hữu.”*

In Ultimate Truth, manifestation and the Void,
Existence and non-existence,
Are the same, being one in “taste”!
There is no difference, such as “this” and “that.”
All Dharmas are two-in-one in the Greatness.
This is understood by those enlightened ones
Who see no consciousness but Wisdom,
Who see but Buddhas, and no sentient beings,
Who see no Dharma-forms, but Dharma-Essence.

Spontaneously a great compassion
Flows out from their hearts.
Their powers and virtues never decline.
They possess all merits and wish-granting powers.
They have realized all virtues and the Truth.

*Trong Chân Lý Tối Hậu, sự hiển hiện và Tính Không,
Hiện hữu và không hiện hữu,
Là một, cùng một “vị”!
Không có khác biệt như “cái này” và “cái kia.”
Mọi Pháp là Hai-Trong-Một trong Đại Tánh.
Điều này được những bậc giác ngộ thấu hiểu,
Những vị không thấy thức mà chỉ thấy Trí Tuệ,
Chỉ thấy chư Phật mà không thấy chúng sinh,
Không thấy các hình tướng Pháp mà chỉ thấy Pháp Tánh.*

*Tự nhiên một lòng đại bi
Tuôn chảy từ tim họ.
Năng lực và đức hạnh của họ không bao giờ suy giảm.
Họ có mọi công đức và năng lực như ý.
Họ đã chứng ngộ mọi đức hạnh và Chân Lý.*

Oh, you ghosts and Devas here assembled,
When you approach the preachers
You hear not the profound Dharma
But hark to pagan ranting;
When you reach the country of Ahbhira,
You do not visit wise men,
But go to mad instructors.
Wolves and foxes wandering in graveyards
Are frightened when they hear a lion’s roar.
Should there be a gifted one in this assembly,
Through hearing this, my preaching,
He will in time be liberated.
Most joyful now am I;

May you also be gay and happy.

*Ôi các quý thân và chư Thiên đang tụ hội nơi đây,
Khi đến gần những người thuyết Pháp,
Các người không nghe Pháp sâu xa
Mà lại nghe lời huyền ảo ngoại đạo;
Khi đến xứ Ahbhira,
Các người không tìm bậc trí,
Mà lại đến với những thầy điên loạn.
Sói và cáo lang thang nơi nghĩa địa
Kinh sợ khi nghe tiếng sư tử gầm.
Nếu trong hội chúng này có người hữu căn,
Nhờ nghe lời giảng này của ta,
Theo thời gian người ấy sẽ được giải thoát.
Giờ đây ta vô cùng hoan hỷ;
Nguyện các người cũng vui tươi và hạnh phúc.*

After singing this song, he said to the visitors, "The Buddha has preached numerous Dharmas, commonly known as 'The Eight Thousand Groups.' All these various teachings are given to different people, in accordance with their needs and capacities. However, the utmost Truth is One and the final destination to which all paths lead is One. This sole, absolute Foundation of all is the unaltered, unacted-upon and untouched real nature of being. By merely understanding this Truth, one will not be able to liberate himself. He must proceed on the Path. Only thus can he actually realize what he has understood."

Sau khi hát bài ca này, Ngài nói với các vị khách: "Đức Phật đã giảng vô số Pháp, thường được gọi là 'Tám Ngàn Nhóm.' Tất cả những giáo pháp khác nhau ấy được ban cho những người khác nhau tùy theo nhu cầu và căn cơ. Tuy nhiên, Chân Lý Tối Thượng là Một và đích đến cuối cùng mà mọi con đường dẫn tới cũng là Một. Nền Tảng tuyệt đối duy nhất của tất cả là bản tánh chân thật của hiện hữu, không biến đổi, không bị tác động và không bị chạm đến. Chỉ hiểu Chân Lý này thì chưa thể tự giải thoát. Người ấy phải tiến bước trên Đạo. Chỉ như vậy mới thật sự chứng nghiệm điều mình đã hiểu."

"The essence of the Path is the Two-in-One Voidness-Compassion, and though there are myriads of different paths or doctrines, they all lead to the Two-in-One Realm of Wisdom and Means, or the realization of the non-distinction of the Two Truths."

"Tinh túy của Đạo là Tính Không-Từ Bi Hai-Trong-Một; dù có vô số con đường hay giáo lý khác nhau, tất cả đều dẫn đến Cảnh Giới Hai-Trong-Một của Trí Tuệ và Phương Tiện, tức chứng ngộ sự không phân biệt của Hai Chân Lý."

Then the five Dakinis who had come to Milarepa the night before to take the oath of Bodhi-Mind rose from the assembly and, standing to the left of the Jetsun, sang together a song of praise, "We See His Merits":

Rồi năm Dakini đã đến với Milarepa đêm trước để thọ lời nguyện Bồ-đề Tâm đứng dậy khỏi hội chúng; đứng bên trái Jetsun, họ cùng hát bài tán thán "We See His Merits — Chúng Con Thấy Công Đức của Ngài":

Beneath the bright light in the sky
Stand snow mountains to the North.
Nigh these are auspicious pasture lands,
And fertile Medicine Valley.

Like a golden divan is the narrow basin,
Round it winds the river, earth's great blessing.

At this time of defilement and corruption
Came you, the ascetic Yogi, full of wonders.
The food you eat is nectar of Non-thought,
The drinks you quaff are natural secretions.
In your mind, there is no disgrace or shame;
In your mind there is nothing clean or filthy.
You act like a madman leading an ascetic life.

*Dưới ánh sáng rực rỡ trên trời
Những núi tuyết đứng về phương Bắc.
Gần đó là đồng cỏ cát tường
Và Thung Lũng Được Thảo màu mỡ.
Lòng chảo hẹp như một chiếc divan bằng vàng,
Quanh nó dòng sông uốn lượn—phước lành lớn của đất.*

*Trong thời ô nhiễm và suy đồi này,
Ngài đã đến, vị Yogi khổ hạnh đầy kỳ diệu.
Thức ăn Ngài dùng là cam lồ của Vô Niệm,
Thức uống Ngài uống là những tiết chất tự nhiên.
Trong tâm Ngài không có nhục nhả hay hổ thẹn;
Trong tâm Ngài không có gì sạch hay dơ.
Ngài hành xử như người điên sống đời khổ hạnh.*

For the sake of testing your ability,
We came last summer to this river bank—
To the left of Lashi Mountain—
And found you in Sendentsema Wood
With your naked body indifferent to shame,
Amusing yourself with the lesser fairies.
We saw you in the mirror silvered thick,
We saw your meditation powers and your wondrous feats,
We saw your body vanish in the sky.
By these wonders we were so amazed
That in midautumn we returned.

*Để thử năng lực của Ngài,
Mùa hạ năm ngoái chúng con đến bờ sông này—
Bên trái Núi Lashi—
Và thấy Ngài trong rừng Sendentsema,
Thân trần không bận tâm đến hổ thẹn,
Vui đùa với những tiên nữ cấp thấp.
Chúng con thấy Ngài trong tấm gương phủ bạc dày,
Thấy năng lực thiền định và những kỳ tích của Ngài,
Thấy thân Ngài biến mất trong bầu trời.
Những điều kỳ diệu ấy làm chúng con kinh ngạc đến mức
Giữa mùa thu chúng con lại trở về.*

You were then meditating in the Tsonlung Cave,
Absorbed in deep Samadhi. We crept in
And saw you wearing clothes of sun and moon
With a precious garland on your head.
Your body was besmeared with ash of cinnabar,
And in your hands, the canopy and victorious banner.
We saw you riding a fierce animal, flying
Through the firmament to vanish in the sky.
Thus we had no chance to harm you.

*Khi ấy Ngài đang thiền trong Hang Tsonlung,
An nhập Tam-ma-địa sâu. Chúng con lén vào
Và thấy Ngài mặc y phục mặt trời và mặt trăng,
Trên đầu mang vòng hoa quý.
Thân Ngài được bôi tro chu sa,
Trong tay cầm lọng và cờ chiến thắng.
Chúng con thấy Ngài cưỡi một con thú dữ, bay
Qua không trung rồi biến mất trên trời.
Vì vậy chúng con không có cơ hội làm hại Ngài.*

We came again last summer to put you to the test,
Intending to disturb your meditation.
But your mind was like the ocean,
While your body burned with fire.
Poisonous snakes were writhing round your head
As an adorning diadem.
Leaning on the blade of a sharp knife,
You sat in the lotus posture on a spear.
We saw you play atop a wish-granting
Ball, and swallow a whole mountain.
Thus were we fascinated and bewildered too!

*Mùa hạ vừa rồi chúng con lại đến thử Ngài,
Định quấy nhiễu thiền định.
Nhưng tâm Ngài như đại dương,
Trong khi thân Ngài bốc cháy.
Rắn độc quấn quanh đầu Ngài
Như vương miện trang nghiêm.
Tựa trên lưỡi dao sắc,
Ngài ngồi kiết già trên một ngọn giáo.
Chúng con thấy Ngài chơi trên
Một quả cầu như ý và nuốt trọn cả ngọn núi.
Vì thế chúng con vừa say mê vừa bối rối!*

You are a yogi who has mastered Mind-awareness,
And like Indra, you can conjure and dissolve
Your body and perform countless miracles.
In your mind there is no pride, no thought.
You are free of doubt, of hope and fear.
You are a yogi like unto a lion,
For you fear not and have no misgiving.
You are a yogi like a great elephant,

For you will never be frightened by any obstacle.

When one sees you, his heart is full of joy
And the hairs of his body stand on end.
By merely touching and beholding you,
All obstacles are cleared away,
All altruistic deeds accomplished.
You are the Wish-fulfilling Gem,
You are the Yogi, as the heavens great.

*Ngài là yogi đã làm chủ Giác Biết của Tâm,
Và như Indra, Ngài có thể hóa hiện rồi làm tan
Thân mình và thực hiện vô số phép mầu.
Trong tâm Ngài không kiêu mạn, không vọng niệm.
Ngài tự do khỏi nghi ngờ, hy vọng và sợ hãi.
Ngài là yogi như sư tử,
Vì không sợ hãi, không ngần ngại.
Ngài là yogi như đại tượng,
Vì không chướng ngại nào làm Ngài kinh sợ.*

*Khi thấy Ngài, lòng người tràn đầy hoan hỷ
Và lông trên thân dựng đứng.
Chỉ cần chạm vào và nhìn thấy Ngài,
Mọi chướng ngại được dẹp sạch,
Mọi hạnh lợi tha được thành tựu.
Ngài là Viên Ngọc Như Ý,
Ngài là Yogi vĩ đại như bầu trời.*

Since you have realized what “beyond-words” means
And never would be swayed by thoughts,
Demons can never disturb you!
When we found we could not harm you,
It seemed it was ourselves whom we were mocking.
Thus we have changed our hostile stand,
Conjuring wondrous and delightful visions for you.
You also preached to us the Dharma,
And led us to the harmonious Path and Peace!

On that auspicious night last month
You sowed in us the Buddha-Seed.
The priceless buds in our hearts have grown.
You are the supreme teacher for the Path that no one can mistake,
You are the shelter and refuge of all beings.

*Vì Ngài đã chứng ngộ ý nghĩa của “vượt ngoài ngôn từ”
Và không bao giờ bị tư tưởng lay chuyển,
Ma quỷ không thể quấy nhiễu Ngài!
Khi nhận ra không thể làm hại Ngài,
Dường như chính chúng con đang tự chế giễu mình.
Vì vậy chúng con đã từ bỏ thái độ thù nghịch,
Hóa hiện những cảnh tượng kỳ diệu và vui đẹp cho Ngài.*

*Ngài cũng giảng Pháp cho chúng con
Và dẫn chúng con đến Con Đường hòa hợp và An Bình!*

*Trong đêm cát tường tháng trước,
Ngài gieo Hạt Giống Phật vào chúng con.
Những nụ hoa vô giá trong tim chúng con đã lớn.
Ngài là bậc thầy tối thượng của Con Đường không thể lẫn,
Là nơi che chở và nương tựa của mọi chúng sinh.*

Later, when you go to the Pure Land of Joy
Where stands the palace of Mijurpa Buddha,
All the great Bodhisattvas will come to greet you.

*Sau này, khi Ngài đi đến Tịnh Độ Hỷ Lạc,
Nơi có cung điện của Phật Mijurpa,
Tất cả các Đại Bồ-tát sẽ đến nghênh đón Ngài.*

SOURCE / NGUỒN

Garma C. C. Chang (trans. & annot.), *The Hundred Thousand Songs of Milarepa*, Story 29, “The Conversion of the Goddess Tserinma,” printed pp. 319–328. Part II continues from Part I and ends within the Dakinis’ song of praise, “We See His Merits.” English follows the reader-supplied Chang edition; Vietnamese is a faithful bilingual translation. No commentary added.